TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 22 – 04 – 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Tâm

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nga, bà Trương Thị Lệ Chi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Thị H, sinh ngày 14/10/1965, tại huyện T, Quảng Nam

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L1 (đã chết); Bị cáo có chồng là Hồng A, sinh năm 1962 và có 05 con (con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1993); Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/3/2016, bị Cơ quan công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.000.000 đồng, đã nộp phạt và được xóa tiền sự, được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 30/12/2019 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Lê Trần T, sinh năm 1996 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: TDP N, thị trấn Kr, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Đỗ Hữu H1, sinh năm 1963 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Chị Hồng Thị Ngọc Th, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Người làm chứng:

+ Ông Hồng A; sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 24/12/2019, tại quán bán tạp hóa ở thôn C, xã H, huyện K, bị cáo Trương Thị H đánh bạc bằng hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền. Cụ thể:

Bị cáo H sử dụng kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk để ghi số đề cho Nguyễn Xuân Ph (sinh năm 1964, trú tại thôn H, xã H, huyện K) 194.000 đồng; ghi đề cho Lê Trần T (sinh năm 1996, trú tại TDP N, thị trấn Kr, huyện K) với số tiền 420.000 đồng và ghi đề cho một số người (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.574.000 đồng.

Bị cáo H sử dụng kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Nam để ghi số đề cho một số người (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 13.000 đồng; sử dụng kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Bắc để ghi số đề cho một số người khác (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 565.000 đồng.

Hình thức đánh bạc như sau:

* Đối với đài Đắk Lắk và đài Quảng Nam:

- Đánh lô đầu chót: là đánh đề với số có hai chữ số, so sánh kết quả với giải

tám, lô chót so sánh với kết quả giải đặc biệt, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 70;

- Đánh bao lô: là đánh đề với số có hai chữ số, so sánh kết quả với hai chữ số cuối của tất cả 18 dãy số trúng thưởng, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 70.

* Đối với đài Miền Bắc:

- Đánh lô đầu chót: là đánh đề với số có hai chữ số, so sánh kết quả với giải bảy, lô chót so sánh với kết quả giải đặc biệt, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 72;

- Đánh bao lô: là đánh đề với số có hai chữ số, so sánh kết quả với hai chữ số cuối của tất cả 27 dãy số trúng thưởng, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 72;

- Đánh xuyên: là đánh đề với số có hai cặp chữ số, so sánh kết quả với hai chữ số cuối của tất cả 27 dãy số trúng thưởng, tỷ lệ thắng thua là 1 ăn 300.

Sau khi dò đài Đắk Lắk: Nguyễn Xuân Ph trúng 700.000 đồng; Lê Trần T trúng 2.100.000 đồng; một số người (không rõ nhân thân, lai lịch) trúng 3.220.000 đồng. Riêng đài Quảng Nam thì không trúng và đài Miền Bắc chưa có kết quả.

Vật chứng thu giữ được, gồm: 01 cây bút màu trắng xanh; 01 cuốn sổ tịch ghi các lô đề; 06 miếng giấy (mỗi miếng kích thước 4 cm x 5 cm) được chuẩn bị để ghi đề, trong đó có 03 tịch đã ghi số đề; 02 điện thoại di dộng và 1.700.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 8.086.000 đồng là tiền dùng để ghi đề và trúng đề.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Trương Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân Ph khai: có dùng số tiền 194.000 đồng để ghi đề chỗ bà H và trúng 700.000 đồng, ông Ph đã bị xử phạt vi phạm hành chính và số tiền trên đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông thu giữ là đúng pháp luật nên ông không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Thị H về tội: "Đánh bạc", theo cáo trạng số: 06/CT-VKS-HS ngày 09/3/2020, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị H phạm tội "Đánh bạc".

* Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông trả lại: 02 điện thoại di động cho chủ sở hữu là Trương Thị H;

Cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tổng số tiền 9.786.000 mà bị cáo dùng để đánh bạc.

Cần tịch thu, tiêu hủy vật chứng: 01 cây bút màu trắng xanh mà bị cáo dùng để ghi đề.

Đối với các vật chứng: 01 cuốn sổ tịch đề ghi các lô đề; 06 miếng giấy (mỗi miếng kích thước 4 cm x 5 cm) được chuẩn bị để ghi đề trong đó có 03 tịch đã ghi số đề cần đưa vào hồ sơ vụ án để lưu theo hồ sơ.

* Đối với quán tạp hóa mà bị cáo sử dụng làm nơi ghi đề: đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông Đỗ Hữu H1 và bà Nguyễn Thị L, quán tạp hóa thuộc sở hữu của chị Hồng Thị Ngọc Th. Việc bị cáo ghi số đề tại quán thì ông H1, bà L và chị Th không biết nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông H1, bà L và chị Th cũng như không có căn cứ để tịch thu quán tạp hóa trên, do đó không đặt ra để giải quyết.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Vào ngày 24/12/2019, tại quán bán tạp hóa ở thôn C, xã H, huyện K, bị cáo Trương Thị H đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 9.786.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Xuân Ph ghi đề là 194.000 đồng và trúng 700.000 đồng; Lê Trần T ghi đề là 420.000 đồng và trúng 2.100.000 đồng; bị cáo ghi cho một số người (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 3.152.000 đồng và trúng 3.220.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo Trương Thị H đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, như vậy, cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét thấy bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình. Bị cáo biết rõ hành vi ghi số đề là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Ngày 22/3/2016, bị cáo bị Cơ quan công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.000.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo đã chấp hành xong và đã hết thời hạn để tính tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân trong gia đình nông dân lương thiện, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền dùng để ghi đề và trúng đề là 8.086.000 đồng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe và giáo dục đối với bị cáo mà vẫn đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương.

Bị cáo đang trong độ tuổi lao động (55 tuổi) nên cần khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy, tại hồ sơ cũng như lời khai tại phiên tòa thể hiện bị cáo Trương Thị H nghề nghiệp làm nông nên căn cứ vào mức tiền công, tiền thuê của lao động phổ thông tại huyện K khoảng 150.000 đồng/ngày với số ngày làm việc trung bình là 20 ngày/tháng, áp dụng khấu trừ thu nhập mức đối với bị cáo Trương Thị H là 10%/tháng trong thời gian bị cáo phải chấp hành án. Do vậy mức khấu trừ hàng tháng đối với bị cáo là 3.000.000 đồng/tháng x 10% = 300.000 đồng/tháng.

[7] Đối với Nguyễn Xuân Ph và Lê Trần T: Ph ghi đề với số tiền là 194.000 đồng và trúng 700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 894.000 đồng; Lê Trần T ghi 420.000 đồng và trúng 2.100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.520.000 đồng. Đây là lần đầu Ph và T đánh bạc và số tiền không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, mặt khác Ph và T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên theo quy định của pháp luật nên không xem xét đối với Nguyễn Xuân Ph và Lê Trần T.

[8] Đối với những người chưa xác định được nhân thân, lai lịch có tham gia ghi đề với tổng số tiền 3.152.000 đồng và trúng 3.220.000 đồng: do không xác định được nhân thân, lai lịch những người này nên không có căn cứ để giải quyết. Cần

kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ nhân thân, lai lịch và hành vi của những người này để xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Công nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông trả lại: 02 điện thoại di động cho chủ sở hữu là Trương Thị H;

- Cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tổng số tiền 9.786.000 mà bị cáo dùng để đánh bạc.

- Cần tịch thu, tiêu hủy 01 cây bút màu trắng xanh mà bị cáo dùng để ghi đề;

- Cần đưa vào hồ sơ vụ án để lưu theo hồ sơ 01 cuốn sổ tịch đề ghi các lô đề; 06 miếng giấy (mỗi miếng kích thước 4 cm x 5 cm) được chuẩn bị để ghi đề trong đó có 03 tịch đã ghi số đề.

[10] Đối với quán tạp hóa mà bị cáo sử dụng làm nơi ghi đề: đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông Đỗ Hữu H1 và bà Nguyễn Thị L, quán tạp hóa thuộc sở hữu của chị Hồng Thị Ngọc Th. Việc bị cáo ghi số đề tại quán thì ông H1, bà L và chị Th không biết nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông H1, bà L và chị Th cũng như không có căn cứ để tịch thu quán tạp hóa trên, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Trương Thị H phạm tội "Đánh bạc".

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Trương Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến 30/12/2019 là 06 ngày, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, tính từ ngày UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Trương Thị H là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung vào Ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Công nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông trả lại 02 điện thoại di động cho chủ sở hữu là Trương Thị H;

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tổng số tiền 9.786.000 mà bị cáo dùng để đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cây bút màu trắng xanh dùng để ghi đề;

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

- Đưa vào hồ sơ để lưu trữ 01 cuốn sổ tịch đề ghi các lô đề; 06 miếng giấy (mỗi miếng kích thước 4 cm x 5 cm) được chuẩn bị để ghi đề trong đó có 03 tịch đã ghi số đề.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trương Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ nhân thân, lai lịch và hành vi của những người tham gia ghi đề vào ngày 24/12/2019 với tổng số tiền ghi đề là 3.152.000 đồng và số tiền trúng đề là 3.220.000 đồng để xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA